

MỘT KINH NGHIỆM CẦN SUY NGÂM

Thơ gửi các thanh niên thiếu nữ thế hệ 70

TÔN THẤT THIỆN

Các cháu quý mến,

Trước hết, xin nói rằng đáng lẽ tôi phải dùng các danh từ "các cô", "các cậu" cho đúng lẽ, nhưng để tránh lặp đi lặp lại những danh từ lồng thòng, tôi xin gọi các cô các cậu là "cháu", và tự xưng là "chú" cho gọn. Vẫn lại tôi tuổi cũng khá lớn rồi, có xưng hô như thế cũng không đến nỗi "thượng bất kính".

Chú đưa ra những điều dưới đây để các cháu suy ngẫm. Chính chú cũng đã suy ngẫm về những điều này từ lâu lắm rồi, từ những năm 1950 đến nay, và ngày nay, chú nghĩ rằng, qua những gì đã xảy ra cho xứ sở từ 1975, và nhất là tình trạng đảo điên đang xảy ra trước mắt chúng ta, suy tư của chú có thể nói là đã chín mùi, có thể nói với các cháu là chính xác.

Những người như chú, thuộc thế hệ 1920 (sinh ra trong khoảng thời gian giữa thế giới chiến thứ nhất và thế giới chiến thứ nhì, n.l., những năm 1918-1945), là những người không được may mắn, không được biết hạnh phúc thực sự là gì, vì khi nào cũng thiếu một hay nhiều điều kiện của hạnh phúc: không có độc lập, tự do, no ấm, học hỏi, thanh bình. Thế hệ chú là một thế hệ sống trong cảnh ngoại bang đô hộ và chiến tranh.

Sống dưới sự đô hộ của ngoại bang (Pháp), toàn dân không có độc lập và đại đa số dân chúng không được no ấm, không được tự do, đặc biệt là tự do học hỏi. Những những năm đó cũng là những

năm thanh bình, và một số nhỏ thâu tập được một ít khả năng chuyên môn và kiến thức, tuy rằng chỉ trong một giới hạn nào đó. Trong những điều kiện đó, tất cả mọi người Việt Nam đều muốn xứ sở được độc lập để mở đường tiến cho dân tộc và cho bản thân mình. Do đó, năm 1945, đấu tranh dành độc lập được toàn dân hưởng ứng, ít ai nghĩ xa hoặc tính toán gì cả.

Ở đây cần nói rõ **DÂN TỘC** rầm rộ nhiệt liệt hưởng ứng chứ không riêng gì Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN). Lúc đó đảng này chỉ có 5000 đảng viên. Với 5000 người ĐCSVN không hy vọng tí ti nào dành được độc lập cho xứ sở. Đây là một điều ta cần nhớ để đánh giá đúng sự rêu rao của cộng sản rằng nhờ ĐCSVN mà nước Việt Nam được độc lập, và vì lý do đó, công lao của họ rất lớn, và họ đương nhiên được nắm độc quyền lãnh đạo Việt Nam bất chấp trong những điều kiện nào.

Lợi dụng sự hưởng ứng rầm rộ và không tính toán đó của đa số dân chúng Việt Nam, ĐCSVN, dưới sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh, đã dần dần lèo lái cuộc đấu tranh của **DÂN TỘC** thành một cuộc đấu tranh **CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN** để thực hiện những mục tiêu riêng của **CỘNG SẢN** và đặc biệt là **CỦA CỘNG SẢN QUỐC TẾ**.

Ý đồ của cộng sản là thực hiện ở Việt nam một cuộc cách mạng có tính cách **GIAI CẤP** nhằm thiết lập trên lãnh thổ Việt Nam một chế độ **CHUYÊN CHẾ VÔ SẢN**, trên nguyên tắc thì dựa trên giai cấp nông dân và do giai cấp công nhân lãnh đạo, nhưng trên thực tế thì quyền lực hoàn toàn nằm trong tay ĐCSVN, và đặc biệt là trong tay của một thiểu số lối 13-15 người mang tên là 'Tổng Bộ' (ngày nay gọi là 'Chính Trị Bộ'). Người đứng đầu Chính Trị

Bộ, cầm quyền tối cao là Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh là một "Cominternchik" -- một cán bộ cao cấp, trung kiên, đắc lực, và được ban lãnh đạo của Quốc Tế Cộng Sản (QTCS), n.l. Stalin, tin cậy --. Tin cậy vì Hồ Chí Minh luôn luôn đi đúng đường lối do QTCS vạch ra, và dốc toàn lực hoạt động để đạt mục tiêu của Mott-xkô-va ấn định. Do đó, Mott-xkô-va và ĐCSVN không ngớt ca ngợi 'Bác' là một "chiến sĩ xuất sắc của phong trào cộng sản quốc tế".

Tuy nhiên, với tư cách này, ông Hồ phải cùng ĐCSVN dùng đủ mánh lới để biến cuộc tranh đấu của dân tộc Việt Nam thành một cuộc tranh đấu của phong trào cách mạng quốc tế, trong thực tế là cuộc tranh đấu của Nga Sô tranh bá quyền với Hoa Kỳ, và đồng thời là một cuộc chiến tranh của cộng sản quốc tế nhằm tiêu diệt tư bản trên toàn thế giới, vì Lê-Nin đã dạy ông Hồ, và ông Hồ đã dạy lại đồ đệ, rằng tư bản là căn nguyên của đế quốc. Đây là một điều mà chính cộng sản ngày nay công nhận là không đúng. Ví dụ Trung Cộng đã gọi Nga Sô là "Đế Quốc Xã Hội Chủ Nghĩa" (social imperialist), cộng sản Việt Nam gọi Trung Cộng là "bá quyền chủ nghĩa", và cộng sản Cao Môn đã gọi cộng sản Việt Nam là "thực dân". Nhưng vấn đề này không bàn chi tiết ở đây được.

Vấn đề chính chúng ta cần bàn là trách nhiệm của ông Hồ và ĐCSVN trong sự lái cuộc tranh đấu dành độc lập của dân tộc Việt Nam sang một hướng khác, dùng xương máu tài sản của dân Việt Nam để thực hiện những mục tiêu không phải là mục tiêu của dân tộc Việt Nam. Vì lý do này mà họ làm cho dân tộc Việt Nam phân chia, và biến cuộc tranh đấu dành độc lập của Việt Nam thành vừa là một

là một cuộc nội chiến, vừa là một cuộc tranh bá giữa Nga và Mỹ trong đó Việt Nam là một chiến trường. Vì vậy, chiến tranh đã không thể tránh khỏi, mà còn gay go khốc liệt, có tính cách tàn phá kinh khủng, kéo dài hàng mấy chục năm, và sẽ còn kéo dài hơn nữa nếu Nga Mỹ không thay thế chính sách đối đầu bằng chính sách giảng hoà và hợp tác trên toàn thế giới.

Thảm trạng của thế hệ chú, những người trên dưới 20 tuổi năm 1945, bằng tuổi của đa số các cháu ngày nay, là đã bị lôi cuốn vào hai cuộc chiến tranh nói trên.

Hậu quả của hai cuộc chiến tranh khốc liệt, 'tộc dân, toàn diện', trường kỳ và 'thần thánh' (như các lãnh tụ cộng sản thường khoe khoang), là những gì đã xảy ra cho dân chúng và cho xứ sở Việt Nam trong những năm 1945–1975 và từ 1975 đến nay. Về phần dân chúng thì những người không bỏ thân trên chiến trường thì bị tàn phế, điên loạn, đói khổ, tan nát gia đình và chôn vùi tảng lai. Ngày nay họ là những người đói rách và tuyệt vọng nhứt trong xã hội Việt Nam. Về phần xứ sở thì hơn 30 năm chiến tranh 'tộc dân, toàn diện' đã làm tan nát lãnh thổ Việt Nam, huỷ diệt hầu hết tài sản tài năng mà nhiều thế hệ đã ra công vun đắp. Những tài sản, tài năng còn lại thì qua mấy đợt 'cải tạo xã hội' (1956–58, 1976–78) đã bị thanh toán luôn để 'tiến nhanh, tiến mạnh' lên chủ nghĩa xã hội.

Những điều đáng làm cho những người thuộc thế hệ chú kinh hồn nhứt khi nhìn lại những gì đã xảy ra để rút bài học của quá khứ là thế hệ chú đã bị đẩy vào tình thế chia thành hai phe — một bên là 'cách mạng', 'Miền Bắc', và 'xã hội chủ nghĩa', mà

Miền Nam gọi là 'phe cộng sản', và một bên là 'quốc gia', 'Miền Nam', 'phe thế giới tự do', mà Miền Bắc gọi là 'Việt gian', 'ngụy', 'tay sai của đế quốc'. Những người đứng trong hàng ngũ của 'phe cách mạng' ra sức góp công vào thực hiện mục tiêu làm suy yếu và cuối cùng huỷ diệt phe 'ngụy'. Họ vui mừng thích thú mỗi khi được tin 'cách mạng' đã 'diệt' được một số lớn 'địch quân', pháo kích mạnh vào 'căn cứ' địch, và nói chung khi được biết rằng vì lý do này hay lý do khác, đặc biệt nhờ nỗ lực phá hoại của họ (được gọi là 'sáng tạo'), 'địch' đã bị suy yếu đi. Ngược lại, những người bên 'phe quốc gia' cũng vui mừng thích thú khi được những tin tức tương tự.

Đều mà những người của cả hai phe không ý thức ngay được hồi đó, mà nay càng ngày càng rõ, là nếu ta lấy thành quả của những sự nỗ lực CỦA HAI PHE CỘNG LẠI thì hậu quả là những người thế hệ đó đã ra sức giết nhau và hủy diệt xứ sở của chính mình, mỗi phe diệt một nửa. Những bom, đạn, hỏa tiễn do Mỹ hoặc Nga cung cấp, bắn qua bắn lại ĐỀU RỒI TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM! Những người bị giết hầu hết là THANH NIÊN VIỆT NAM! Những tài sản bị hủy diệt là TÀI SẢN VIỆT NAM! Những tài năng bị thanh toán là NHỮNG TÀI NĂNG NAY RẤT CẦN DÙNG ĐỂ XÂY DỰNG XỨ SỞ.

Tình trạng trên đây là một tình trạng mà ai có chút lương tri đều phải công nhận là tự diệt chủng.

Nếu tình trạng đó tái diễn, đặc biệt là theo quy mô của những năm 1954-1975, thì dân tộc ta sẽ lại lâm vào thảm trạng cũ, những lần này NAN NHÂN SẼ LÀ CÁC CHÁU. Những người bị lôi cuốn vào cuộc nội chiến mới này sẽ là những thanh niên ở lứa tuổi

các cháu, vì những người thuộc thế hệ 20-30 nay quá già không còn sức chiến đấu nữa dù có muốn.

Làm thế nào tránh thảm trạng nói trên?

Phương thức duy nhất là loại trừ chế độ cộng sản hiện tại mà đồng thời tránh khỏi một cuộc binh đao mới. Phương thức đó là làm cho chế độ cộng sản tự nó tan rã. Nhưng chỉ có những người ở trong Việt Nam mới thật sự làm được việc này. Vì vậy các cháu phải tìm đủ mọi cách bắt liên lạc với thanh niên trong nước, thuyết phục họ cùng với thanh niên ở ngoài nước thực hiện một chiến dịch nội công ngoại kích, làm áp lực càng ngày càng mạnh cho đến khi chế độ cộng sản tan rã.

Một việc có thể làm ngay được và dễ dàng là liên lạc với thanh niên đồng tuổi với các cháu đã được đưa sang Đông Âu trong kế hoạch lao động xuất khẩu. Qua những thanh niên này các cháu có thể, hoặc ngay, hoặc sau một thời gian, bắt liên lạc với thanh niên trong xứ và phát động chiến dịch nói trên khắp nơi.

Tất nhiên những thanh niên thuộc "bên kia" chỉ thuận hợp tác với các cháu nếu họ được bảo đảm rằng sau khi đã loại trừ chế độ cộng sản và thiết lập một chế độ dân chủ, họ sẽ được hưởng tất cả những quyền lợi dành cho công dân trong quốc gia và xã hội mới thay thế cho xã hội cộng sản. Ở đây ta không nên quên rằng xã hội cộng sản hấp dẫn đối với một số thành phần xã hội vì nó đặt nặng vấn đề công bằng xã hội. Do đó, một nhiệm vụ dính liền với chiến dịch nói trên là vận động cho một nền dân chủ dựa trên thật sự đa nguyên lẫn công bằng xã hội.

Nếu các cháu không làm công việc nói trên, một ngày nào đó

- có thể là không xa lắm -- các cháu sẽ là nạn nhân của thời cuộc
như những người thuộc thế hệ của chú, tương lai của các cháu cũng
sẽ đen tối như hiện tại của thế hệ chú, và hạnh phúc của các cháu
sẽ không khi nào được hoàn toàn.

Chào thân ái,

Montréal

Ngày Tết Tân Mùi